

MÃ ĐỀ: 103

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu 1. Trụ sở của Tổ chức Thương mại Thế giới nằm ở quốc gia nào sau đây?

- A. Đức. B. Thụy Sĩ. C. Hà Lan. D. Nhật Bản.

Câu 2. Siêu thị đầu tiên trên thế giới ra đời ở quốc gia nào sau đây?

- A. Đức. B. Hoa Kỳ. C. Anh. D. Canada.

Câu 3. Ngành nào sau đây được coi là ngành “công nghiệp không khói”?

- A. Ngành thông tin liên lạc. B. Ngành du lịch.
C. Ngành giao thông vận tải. D. Công nghiệp điện tử - tin học.

Câu 4. Ngành nào sau đây **không** thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến?

- A. Khai thác mỏ. B. Luyện kim.
C. Cơ khí. D. Sản xuất hàng tiêu dùng.

Câu 5. Khoáng sản nào sau đây được ví là “vàng đen” của nhiều quốc gia?

- A. Sắt. B. Đồng. C. Dầu mỏ. D. Than.

Câu 6. Vai trò nào sau đây **không** phải của ngành công nghiệp?

- A. Đóng vai trò chủ đạo trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.
B. Sản xuất ra khối lượng của cải vật chất lớn cho xã hội.
C. Tạo cơ sở vững chắc cho an ninh lương thực đất nước.
D. Cung cấp các tư liệu sản xuất, tạo sản phẩm tiêu dùng.

Câu 7. Tính đa dạng của khí hậu và sinh vật có liên quan đến ngành công nghiệp nào sau đây?

- A. Dệt, may. B. Khai khoáng.
C. Sản xuất hàng tiêu dùng. D. Chế biến thực phẩm.

Câu 8. Sự phát triển và phân bố ngành chăn nuôi phụ thuộc chặt chẽ vào yếu tố nào sau đây?

- A. Con giống. B. Cơ sở thức ăn.
C. Thị trường tiêu thụ. D. Hình thức chăn nuôi.

Câu 9. Đây là điểm khác biệt lớn nhất giữa sản xuất nông nghiệp với sản xuất công nghiệp?

- A. Cần nhiều lao động. B. Phụ thuộc vào tự nhiên.
C. Áp dụng tiến bộ khoa học. D. Xuất hiện các vùng chuyên môn hóa.

Câu 10. Vai trò nào sau đây **không** phải của ngành chăn nuôi?

- A. Cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cho con người.
B. Cung cấp lương thực cho con người.
C. Cung cấp sức kéo cho ngành trồng trọt.

D. Cung cấp phân bón cho ngành trồng trọt.

Câu 11. Hiện nay con người đang tập trung phát triển nguồn năng lượng sạch **không** phải vì nguyên nhân nào sau đây?

A. Chi phí sản xuất không quá cao.

B. Góp phần bảo vệ môi trường.

C. Mưa axit xảy ra ở rất nhiều nơi.

D. Than đá, dầu khí đang cạn kiệt.

Câu 12. Loài gia súc nào sau đây được nuôi phổ biến để lấy thịt và lấy sữa trên thế giới?

A. Bò.

B. Trâu.

C. Lợn.

D. Dê.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm)

Đọc đoạn thông tin sau:

Phú Quốc được biết đến là hòn đảo ngọc xinh đẹp, là trung tâm du lịch của tỉnh Kiên Giang, với diện tích gần 590 km². Theo thống kê, lượng khách du lịch trong năm 2023 vẫn tiếp tục gia tăng. Các điểm nóng về rác thải dài từ Bắc đến Nam đảo Phú Quốc, có tại các vỉa hè, trong chợ, trên rừng, ngoài biển.

Tại khu vực mé biển ven công viên thị trấn Dương Đông ngoài thùng xốp, ngư lưới thì rác thải nhựa trôi nổi, hoặc trầm tích dưới lòng biển gây ám ảnh cho nhiều dân địa phương và du khách, đây cũng là địa điểm du khách lui tới thường xuyên. Từng là điểm đến trải nghiệm thú vị của du khách, cũng là nơi sáng tác lý tưởng của giới nhiếp ảnh khi ca ngợi môi trường biển Phú Quốc, nhưng giờ đây nơi này thật sự khiến nhiều người lo ngại.

(Nguồn: Internet)

Dựa vào đoạn thông tin trên, hãy nêu những tác động tiêu cực của ngành du lịch đến môi trường tại đảo Phú Quốc.

Câu 2: (3,0 điểm)

Phân tích các nhân tố về khoa học - công nghệ và dân cư - lao động ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. Cho ví dụ minh họa.

Câu 3: (2,0 điểm)

Chọn ý ở cột A tương ứng với cột B:

A	B
1. Cây lúa gạo thích hợp với đặc điểm sinh thái	A. Khí hậu nóng, ẩm, đất phù sa
2. Cây ngô thích hợp với đặc điểm sinh thái	B. Đậu tương, mía, lạc
3. Cây công nghiệp hằng năm bao gồm	C. Khí hậu nóng, đất ẩm, nhiều mùn
4. Ở Việt Nam dừa được trồng nhiều ở	D. Bến Tre

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 104

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu 1. Siêu thị đầu tiên trên thế giới ra đời ở quốc gia nào sau đây?

- A. Hoa Kỳ. B. Anh. C. Canada. D. Đức.

Câu 2. Tính đa dạng của khí hậu và sinh vật có liên quan đến ngành công nghiệp nào sau đây?

- A. Dệt, may. B. Chế biến thực phẩm.
C. Sản xuất hàng tiêu dùng. D. Khai khoáng.

Câu 3. Ngành nào sau đây **không** thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến?

- A. Khai thác mỏ. B. Sản xuất hàng tiêu dùng.
C. Cơ khí. D. Luyện kim.

Câu 4. Ngành nào sau đây được coi là ngành “công nghiệp không khói”?

- A. Công nghiệp điện tử - tin học. B. Ngành thông tin liên lạc.
C. Ngành du lịch. D. Ngành giao thông vận tải.

Câu 5. Vai trò nào sau đây **không** phải của ngành chăn nuôi?

- A. Cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cho con người.
B. Cung cấp sức kéo cho ngành trồng trọt.
C. Cung cấp lương thực cho con người.
D. Cung cấp phân bón cho ngành trồng trọt.

Câu 6. Đây là điểm khác biệt lớn nhất giữa sản xuất nông nghiệp với sản xuất công nghiệp?

- A. Áp dụng tiến bộ khoa học. B. Cần nhiều lao động.
C. Phụ thuộc vào tự nhiên. D. Xuất hiện các vùng chuyên môn hóa.

Câu 7. Vai trò nào sau đây **không** phải của ngành công nghiệp?

- A. Cung cấp các tư liệu sản xuất, tạo sản phẩm tiêu dùng.
B. Sản xuất ra khối lượng của cải vật chất lớn cho xã hội.
C. Đóng vai trò chủ đạo trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.
D. Tạo cơ sở vững chắc cho an ninh lương thực đất nước.

Câu 8. Loài gia súc nào sau đây được nuôi phổ biến để lấy thịt và lấy sữa trên thế giới?

- A. Lợn. B. Bò. C. Trâu. D. Dê.

Câu 9. Hiện nay con người đang tập trung phát triển nguồn năng lượng sạch **không** phải vì nguyên nhân nào sau đây?

- A. Than đá, dầu khí đang cạn kiệt. B. Mưa axit xảy ra ở rất nhiều nơi.
C. Chi phí sản xuất không quá cao. D. Góp phần bảo vệ môi trường.

Câu 10. Trụ sở của Tổ chức Thương mại Thế giới nằm ở quốc gia nào sau đây?

- A. Nhật Bản. B. Hà Lan. C. Đức. D. Thụy Sĩ.

Câu 11. Khoáng sản nào sau đây được ví là “vàng đen” của nhiều quốc gia?

- A. Sắt. B. Đồng. C. Than. D. Dầu mỏ.

Câu 12. Sự phát triển và phân bố ngành chăn nuôi phụ thuộc chặt chẽ vào yếu tố nào sau đây?

- A. Hình thức chăn nuôi. B. Cơ sở thức ăn.
C. Con giống. D. Thị trường tiêu thụ.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm)

Đọc đoạn thông tin sau:

Kết thúc chương trình chào đón năm mới 2023 tại Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, dòng người ồ ạt ra về. Dọc tuyến đường phố đi bộ Nguyễn Huệ, các loại rác thải, túi nylon chai nước, khăn giấy, hộp thức ăn... nằm vương vãi khắp nơi, cách đó không xa tại Bến Bạch Đằng, một lượng lớn rác thải bị vứt lại trên các bãi cỏ. Đặc biệt, các tấm nylon hoặc giấy, xốp để lót cũng không được thu dọn gọn gàng sau khi xem xong pháo hoa. Khung cảnh này khiến nhiều người đi ngang qua không khỏi ngán ngẩm. Đây là thực trạng thường xuyên lặp lại tại tuyến phố nổi tiếng này sau mỗi lần tổ chức sự kiện văn hóa, lễ hội.

(Nguồn: Internet)

Dựa vào đoạn thông tin trên, hãy nêu những tác động tiêu cực của ngành du lịch đến môi trường tại thành phố Hồ Chí Minh.

Câu 2: (3,0 điểm)

Phân tích các nhân tố về chính sách phát triển công nghiệp và vị trí địa lí ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. Cho ví dụ minh họa.

Câu 3: (2,0 điểm)

Chọn ý ở cột A tương ứng với cột B:

A	B
1. Cây lương thực chính trên thế giới bao gồm	A. Khí hậu ẩm, khô, đất đai màu mỡ
2. Cây lúa mì thích hợp với đặc điểm sinh thái	B. Tây Nguyên
3. Ở Việt Nam cà phê được trồng nhiều ở	C. Cung ứng giống, máy móc, phân bón
4. Dịch vụ nông nghiệp gồm có	D. Lúa gạo, lúa mì và ngô

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 105
ĐỀ HÒA NHẬP

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu 1: Vai trò nào sau đây **không** phải của ngành chăn nuôi?

- A. Cung cấp sức kéo cho ngành trồng trọt.
- B. Cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cho con người.
- C. Cung cấp phân bón cho ngành trồng trọt.
- D. Cung cấp lương thực cho con người.

Câu 2: Cây lương thực bao gồm những loại cây nào sau đây?

- A. Lúa gạo, lúa mì, cà phê.
- B. Lúa gạo, lúa mì, mía
- C. Lúa gạo, lúa mì, ngô.
- D. Lúa gạo, lúa mì, củ cải đường.

Câu 3: Đặc điểm sinh thái nào sau đây phù hợp với cây lúa gạo?

- A. Khí hậu nóng, ẩm, đất phù sa.
- B. Khí hậu ẩm, khô, đất đen.
- C. Khí hậu nóng, ẩm, đất feralit.
- D. Khí hậu nóng, đất đai màu mỡ.

Câu 4: Loài gia súc nào sau đây được nuôi phổ biến để lấy thịt và lấy sữa trên thế giới?

- A. Lợn.
- B. Bò.
- C. Dê.
- D. Trâu.

Câu 5: Sự phát triển và phân bố ngành chăn nuôi phụ thuộc chặt chẽ vào yếu tố nào sau đây?

- A. Thị trường tiêu thụ.
- B. Cơ sở thức ăn.
- C. Hình thức chăn nuôi.
- D. Con giống.

Câu 6: Yếu tố nào sau đây có ảnh hưởng lớn nhất đến việc lựa chọn các nhà máy, các khu công nghiệp và khu chế xuất?

- A. Khoáng sản.
- B. Nguồn nước.
- C. Vị trí địa lí.
- D. Khí hậu.

Câu 7: Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU là các quốc gia và khu vực đứng đầu thế giới về lĩnh vực nào sau đây?

- A. Công nghiệp khai thác than.
- B. Công nghiệp điện tử - tin học.
- C. Công nghiệp thực phẩm.
- D. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

Câu 8: Ngành công nghiệp nào sau đây không cần diện tích rộng, không tiêu thụ nhiều kim loại, điện và nước?

- A. Công nghiệp khai thác than.
- B. Công nghiệp điện tử - tin học.
- C. Công nghiệp thực phẩm.
- D. Công nghiệp khai thác quặng kim loại.

Câu 9: Khoáng sản nào sau đây được ví là “vàng đen” của nhiều quốc gia?

- A. Sắt.
- B. Than.
- C. Dầu mỏ.
- D. Đồng.

Câu 10: Siêu thị đầu tiên trên thế giới ra đời ở quốc gia nào sau đây?

- A. Canada.
- B. Đức.
- C. Hoa Kỳ.
- D. Anh.

Câu 11: Trụ sở của Tổ chức Thương mại Thế giới nằm ở quốc gia nào sau đây?

A. Thụy Sĩ. **B.** Đức. **C.** Nhật Bản. **D.** Hà Lan.

Câu 12. Ngành nào sau đây được coi là ngành “công nghiệp không khói”?

- A.** Ngành giao thông vận tải.
- B.** Ngành du lịch.
- C.** Ngành thông tin liên lạc.
- D.** Công nghiệp điện tử - tin học.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu 1: (4,0 điểm)

Trình bày vai trò của ngành du lịch? Kể tên 4 điểm du lịch tự nhiên tại Việt Nam.

Câu 2: (3,0 điểm)

Phân tích các nhân tố về vị trí địa lí và dân cư - lao động ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. Cho ví dụ minh họa.

-----**HẾT**-----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ II KHỐI 10**MÔN: ĐỊA LÍ – MÃ ĐỀ: 103****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	B	A	C	C	D	B	B	B	A	A

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Dựa vào đoạn thông tin trên, hãy nêu những tác động tiêu cực của ngành du lịch đến môi trường tại đảo Phú Quốc.	2,0
	- Thải ra môi trường lượng rác thải lớn.	0,5
	- Vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường biển ảnh hưởng đến môi trường sống của các loài sinh vật dưới nước.	0,5
	- Nhiều khách du lịch thiếu ý thức, không có trách nhiệm.	0,5
	- Việc quản lý và xử lý người vi phạm về việc gây ô nhiễm môi trường còn lỏng lẻo.	0,5
2	Phân tích các nhân tố về khoa học – công nghệ và dân cư - lao động ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp:	3,0
	- Khoa học – công nghệ: + Thay đổi quy trình công nghệ, sử dụng năng lượng tái tạo, nguyên liệu thay thế cho phát triển bền vững và xuất hiện các ngành mới, linh hoạt trong phân bố.	0,5
	+ Ví dụ: Ngày nay khoa học công nghệ phát triển vì vậy hạn chế sử dụng các nguồn năng lượng hóa thạch như: Dầu khí, than đá... thay vào đó là sử dụng các nguồn năng lượng mới như: Năng lượng mặt trời, năng lượng gió → góp phần bảo vệ môi trường.	1,0
	- Dân cư – lao động: + Đảm bảo lực lượng sản xuất (số lượng, chất lượng) và tác động đến thị trường tiêu thụ.	0,5
	+ Ví dụ: Dân cư vừa là người tiêu thụ vừa là lực lượng sản xuất, những ngành cần nhiều số lượng như: dệt may, chế biến thực phẩm. Ngược lại những ngành cần về mặt chất lượng như: Điện tử - tin học, hàng không – vũ trụ.	1,0
3	Chọn ý ở cột A tương ứng với cột B:	2,0
	1 – A	0,5
	2 – C	0,5
	3 – B	0,5
	4 – D	0,5

Lưu ý:

- Phần tự luận:

+ Câu 1: HS trả lời ý khác ngoài đáp án chấm nhưng đúng vẫn cho điểm tối đa.

ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ II KHỐI 10
MÔN: ĐỊA LÍ – MÃ ĐỀ: 104

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	A	C	C	C	D	B	C	D	D	B

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Trình bày những tác động tích cực và tiêu cực của ngành du lịch đến môi trường? Kể tên 4 điểm du lịch tự nhiên ở Việt Nam mà em biết.	2,0
	- Thải ra môi trường lượng rác thải lớn, khó tiêu hủy.	0,5
	- Vứt rác bừa bãi gây ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị và đè nặng lên những công nhân vệ sinh môi trường.	0,5
	- Người dân và khách du lịch thiếu ý thức, không có trách nhiệm.	0,5
	- Việc quản lý và xử lý người vi phạm về việc gây ô nhiễm môi trường còn lỏng lẻo.	0,5
2	Phân tích các nhân tố về chính sách phát triển công nghiệp và vị trí địa lí ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.	3,0
	- Vị trí địa lí: + Lựa chọn địa điểm xây dựng, phân bố công nghiệp và khả năng tiếp cận thị trường.	0,25
	+ Ví dụ: Khu chế xuất Tân Thuận ở TP Hồ Chí Minh được xây dựng ở vị trí địa lí thuận lợi như gần cảng Sài Gòn, cách 13km để đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, 4km để đến trung tâm quận 1 → Thuận lợi cho việc xuất, nhập khẩu hàng hóa.	1,0
	- Chính sách phát triển công nghiệp: + Ảnh hưởng tới sự phân bố và cơ cấu ngành công nghiệp trong từng giai đoạn.	0,25
	+ Xác định các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp và xây dựng thương hiệu sản phẩm	0,5
	+ Ví dụ: Nhật Bản là 1 quốc gia nghèo tài nguyên khoáng sản, chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai như: núi lửa, động đất, sóng thần nhưng nhờ có các điều kiện kinh tế xã hội (vốn, thị trường, chính sách) đúng đắn đã đưa Nhật Bản trở thành 1 cường quốc kinh tế.	1,0
3	Chọn ý ở cột A tương ứng với cột B:	2,0
	1 – D	0,5
	2 – A	0,5
	3 – B	0,5
	4 – C	0,5

Lưu ý:

- Phần tự luận:

+ Câu 1: HS trả lời ý khác ngoài đáp án chấm nhưng đúng vẫn cho điểm tối đa.

ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ II KHỐI 10
MÔN: ĐỊA LÍ – MÃ ĐỀ: 105_ ĐỀ HÒA NHẬP

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	C	A	B	B	C	B	B	C	C	A	B

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Trình bày vai trò của ngành du lịch? Kể tên 4 điểm du lịch tự nhiên ở Việt Nam mà em biết:	4,0
	*Vai trò: - Kích thích sự phát triển của nhiều ngành kinh tế, mang lại nguồn thu ngoại tệ và ngân sách cho quốc gia, địa phương.	1,0
	- Tạo nhiều việc làm, giảm nghèo, tăng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, quốc gia.	0,5
	- Góp phần khai thác và sử dụng hợp lí, hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.	0,5
	* 4 điểm du lịch tự nhiên: - Vịnh Hạ Long, Tràng An, đảo Lý Sơn, Cù Lao Chàm.	0,5/1 ý
2	Phân tích các nhân tố về vị trí địa lí và dân cư – lao động ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp:	3,0
	- Vị trí địa lí: + Lựa chọn địa điểm xây dựng, phân bố công nghiệp và khả năng tiếp cận thị trường.	0,75
	+ Ví dụ: Khu chế xuất Tân Thuận ở TP Hồ Chí Minh được xây dựng ở vị trí địa lí thuận lợi như gần cảng Sài Gòn, cách 13km để đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, 4km để đến trung tâm quận 1 → Thuận lợi cho việc xuất, nhập khẩu hàng hóa.	0,75
	- Dân cư – lao động: + Đảm bảo lực lượng sản xuất (số lượng, chất lượng) và tác động đến thị trường tiêu thụ.	0,75
	+ Ví dụ: Dân cư vừa là người tiêu thụ vừa là lực lượng sản xuất, những ngành cần nhiều số lượng như: dệt may, chế biến thực phẩm. Ngược lại những ngành cần về mặt chất lượng như: Điện tử - tin học, hàng không – vũ trụ.	0,75

Lưu ý:

- Phần tự luận:

+ Câu 1 ý 2: HS trả lời ý khác ngoài đáp án chấm nhưng đúng vẫn cho điểm tối đa.